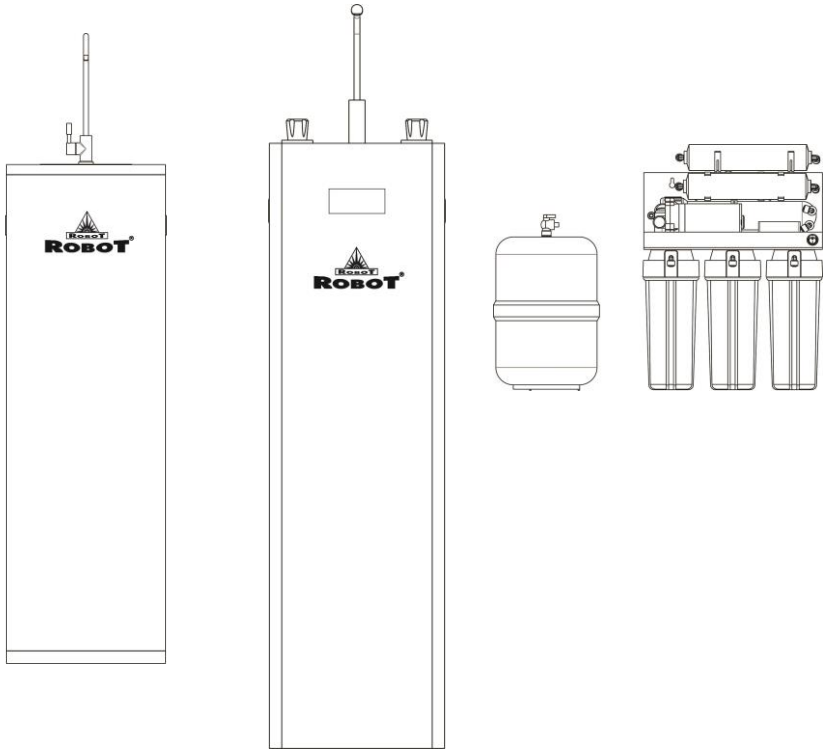
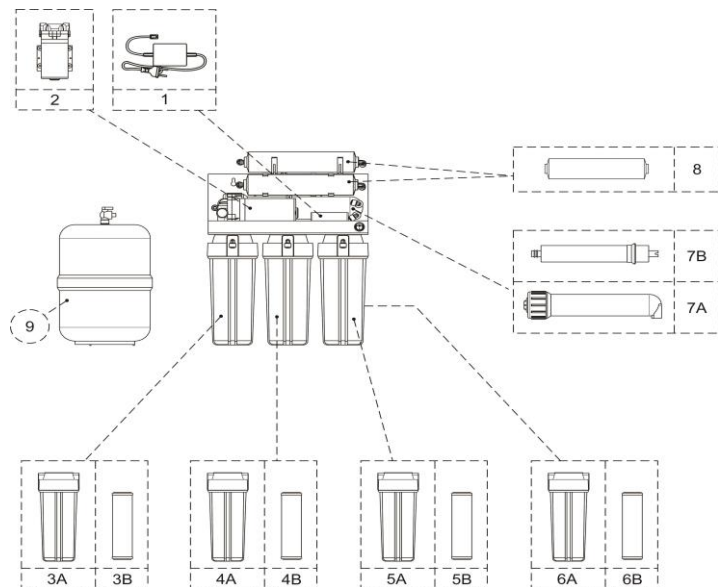


HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT VÀ SỬ DỤNG
MÁY LỌC NƯỚC R.O ĐA NĂNG ROBOT

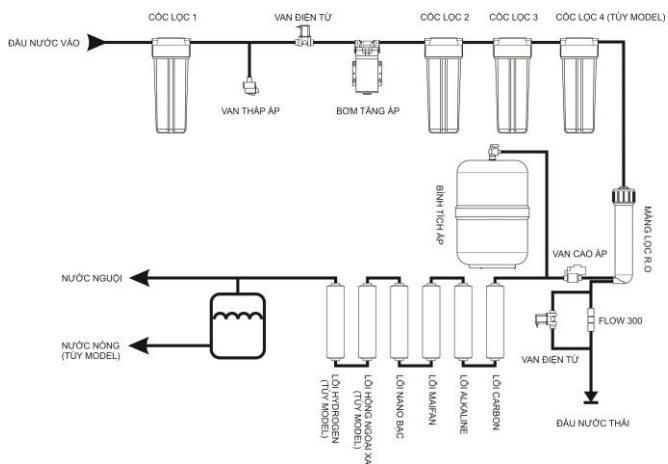


THÀNH PHẦN CẤU TẠO

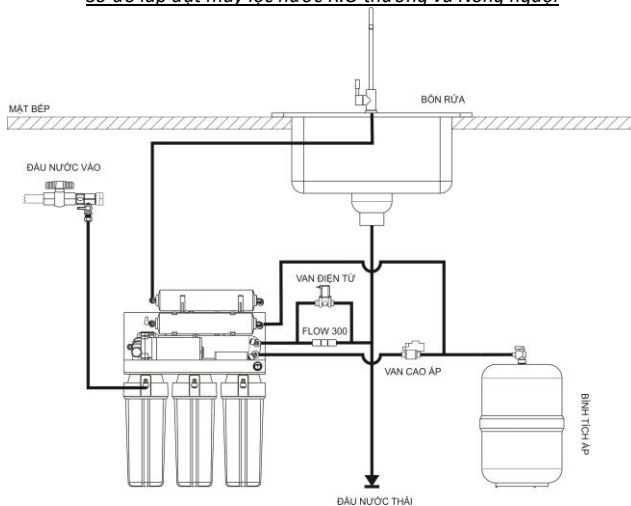


1	Bộ nguồn	Đổi điện 220VAC sang 24VDC cung cấp cho máy
2	Mô tơ bơm	Bơm tăng áp lực nước cho máy giúp đẩy nước qua màng R.O
3A	Cốc lọc số 1	Dùng để chứa lõi lọc số 1
3B	Lõi lọc số 1	Lõi lọc PP Sidement 5 micron
4A	Cốc lọc số 2	Dùng để chứa lõi lọc số 2
4B	Lõi lọc số 2	Lõi lọc OCB/GAC
5A	Cốc lọc số 3	Dùng để chứa lõi lọc số 3
5B	Lõi lọc số 3	Lõi lọc CTO hoặc PP Sidement 1 micron
6A	Cốc lọc số 4	Dùng để chứa lõi lọc số 4 (tùy model)
6B	Lõi lọc số 4	Lõi lọc Cation (tùy model)
7A	Vỏ màng R.O	Dùng để chứa màng lọc R.O
7B	Màng lọc R.O	Lọc nước trở về trạng thái tinh khiết
8	Lõi nâng cao	Các lõi nâng cao bổ sung khoáng chất cần thiết cho cơ thể
9	Bình tích áp	Chứa nước và tăng áp lực nước cho vòi nước ra

SƠ ĐỒ LẮP ĐẶT MÁY



Sơ đồ lắp đặt máy lọc nước R.O thường và Nóng nguội



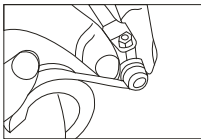
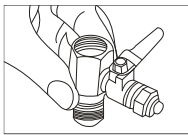
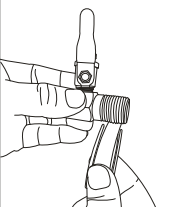
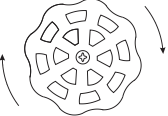

Sơ đồ lắp đặt máy lọc nước R.O dưới bồn rửa

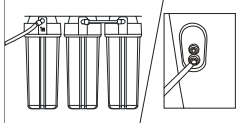
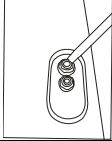
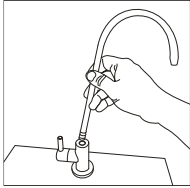
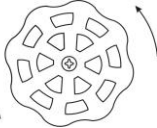
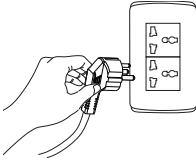
HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

Vị trí lắp đặt:

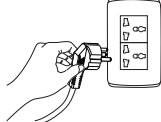


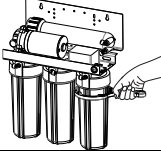
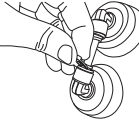
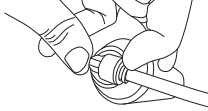
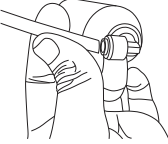
- Chọn vị trí lắp đặt gần nguồn điện, nguồn nước và nơi thuận tiện cho việc loại bỏ nước thải.
- Vị trí lắp đặt cần tránh ánh nắng chiếu trực tiếp, nơi có nhiệt độ cao và thuận tiện cho việc bảo trì thay thế lõi lọc.

Các bước lắp đặt máy:

Bước 1		Quấn vài vòng băng tan (cao su non) vào phần chân ren của khóa nước. Chú ý tránh làm bít lỗ van khóa nước
Bước 2		Vặn chặt khóa nước vào khẩu chia nước
Bước 3		Quấn vài vòng băng tan (cao su non) vào phần chân ren của khẩu chia nước. Chú ý tránh làm bít lỗ của khẩu chia nước
Bước 4		Khóa nguồn cấp nước
Bước 5		Lắp bộ khẩu chia và van ở trên vào nguồn cấp nước. Chú ý không sử dụng nguồn nước nóng để cấp vào máy R.O Kết nối dây nước (10mm) vào khóa nước. Kết nối lại dây nước đã sử dụng tại vị trí này trước đó vào đầu ra của bộ khẩu chia.

<p>Bước 6</p>		<p>Cắt đầu dây còn lại của ống nước cho ngay thẳng và lắp vào khớp nối nước đầu vào của máy tủ đứng hoặc đầu vào cốc lọc số 1 của máy đặt dưới bồn rửa bằng cách nhấn mạnh vào.</p>
<p>Bước 7</p>		<p>Kết nối đầu dây nước thải vào ngõ ra nước thải của máy. Kéo đầu dây nước thải còn lại ra vị trí thuận lợi để loại bỏ nước thải.</p>
<p>Bước 8</p>		<p>Khóa vòi nước ra R.O sau đó lắp cổ ngỗng vào thân vòi</p>
<p>Bước 9</p>		<p>Mở khóa nguồn nước để cấp nước vào máy</p>
<p>Bước 10</p>		<p>Chờ nước vào đầy cốc lọc số 1 thì cắm nguồn để cấp điện cho máy hoạt động để bắt đầu thực hiện sạch rửa sạch các chất bảo quản của lõi lọc</p>
<p>Bước 12</p>	<p>Chờ cho máy lọc đầy bình tích áp (khoảng 1giờ) đến khi máy bơm tự ngắt thì rút phích nguồn điện và xả bỏ nước tại vòi cổ ngỗng vào vật chứa cho đến khi ngừng chảy để xả bỏ hết nước trong máy. Thực hiện lặp đi lặp lại vài lần cho đến khi nước ra hoàn toàn sạch và trong.</p>	

HƯỚNG DẪN THAY LỖI LỌC

Bước 1		Rút phích cắm điện để ngắt nguồn điện cho máy.
Bước 2		Ngắt nguồn cấp nước vào máy.
Bước 3		Sử dụng thanh vặn cốc tặng kèm theo máy.
Bước 4 (thay lõi lọc thô)		Sử dụng thanh vặn cốc để tháo vỏ cốc lọc bằng cách vặn theo chiều kim đồng hồ. Thay thế lõi hư cũ bằng lõi mới cùng chủng loại sau đó vặn chặt lại cốc bằng cách dùng thanh vặn cốc vặn ngược chiều kim đồng hồ.
Bước 5 (tháo lõi nâng cao)		Rút chốt nhựa khóa an toàn cho cút nối nhanh.
Bước 6 (tháo lõi nâng cao)		Nhấn vành nhựa của cút nối nhanh.
Bước 7 (thay lõi nâng cao)		Thay thế lõi hư cũ bằng lõi mới cùng chủng loại. Lắp cút vào lõi và lắp dây vào cút bằng cách nhấn mạnh vào và rút nhẹ ra để đảm bảo cút được lắp chặt. Lắp chốt nhựa an toàn vào lại cút như ban đầu.

THỜI GIAN THAY THẾ LỖI LỌC ĐỊNH KỲ

Tên lỗi lọc	Thời gian thay thế định kỳ
Lỗi lọc Sedement PP 5 micron (số 1)	4 – 6 tháng (hoặc theo cảnh báo của máy)
Lỗi lọc OCB/GAC (số 2)	6 – 12 tháng (hoặc theo cảnh báo của máy)
Lỗi lọc CTO hoặc PP 1 micron (số 3)	6 – 12 tháng (hoặc theo cảnh báo của máy)
Lỗi lọc Cation (số 4)	6 – 12 tháng (hoặc theo cảnh báo của máy)
Màng R.O (số 5)	24 – 60 tháng (hoặc theo cảnh báo của máy)
Các lỗi lọc nâng cao bổ sung khoáng (số 6 – 11)	9 – 12 tháng (hoặc theo cảnh báo của máy)

Lưu ý:

- Thay lỗi lọc thường xuyên để đảm bảo nước luôn được sạch và tinh khiết.
- Thời gian thay thế ở trên chỉ mang tính chất tham khảo. Tùy thuộc vào nguồn nước sử dụng mà thời gian thay lỗi lọc có thể ngắn hoặc dài hơn.

SỰ CỐ VÀ CÁCH KHẮC PHỤC

Hiện tượng	Nguyên nhân	Cách khắc phục
Bơm không hoạt động	- Điện không được cấp. - Van áp thấp không đóng do áp lực nước yếu.	- Kiểm tra nguồn điện. - Kiểm tra van khóa nguồn nước.
Bơm hoạt động không đều, liên tục bị đóng ngắt.	- Áp lực nước không đủ. - Lỗi lọc tắc bẩn	- Tăng áp lực nước hoặc sử dụng công tắc bỏ qua van áp thấp. - Thay thế hoặc vệ sinh lõi lọc bị tắc bẩn.
Bơm hoạt động liên tục nhưng không có nước tinh khiết và nước thải.	- Van điện từ hỏng. - Lỗi lọc tắc bẩn.	- Kiểm tra thay thế van. - Thay thế lõi lọc.
Nước uống có vị lạ	- Lõi lọc Than T33 (số 5) đã hết tác dụng.	- Thay thế lõi lọc mới.
Nước thải quá nhiều hoặc quá ít	- Van tiết lưu bị hỏng.	- Thay thế van mới.
Máy phát ra âm thanh báo và biểu tượng kiểm tra máy trên màn hình nhấp nháy	- Máy bị rò nước. - Bơm hoạt động liên tục 5 giờ không ngắt.	- Kiểm tra lại các nút nối và thay mới nếu hỏng. - Kiểm tra lại lượng nước vào và ra của máy. - Chú ý: ngắt nguồn điện trước khi khắc phục sự cố và cắm lại nguồn để máy tự xóa lỗi trên.
Máy phát ra âm thanh cảnh báo 10 lần mỗi khi lọc nước và biểu tượng cột lọc trên màn hình nhấp nháy	- Tuổi thọ lõi lọc tại cột lọc đang nhấp nháy trên màn hình hết hạn sử dụng.	- Thay thế lõi lọc mới và sau đó tiến hành xóa bộ đếm tuổi thọ lõi lọc.
Nước nóng không nóng	- Điện trở nhiệt hỏng. - Rò le nhiệt bị nhảy do quá nhiệt.	- Thay dây điện trở nhiệt mới. - Nhấn nút “reset” trên rò le nhiệt.
Máy bị rò điện ra vỏ máy	- Tiếp đất không tốt	- Đấu nối lại dây tiếp đất với vỏ kim loại của máy.